

Bản án số: **423/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 24/11/2021

V/v: *Ly hôn, nuôi con*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi**

Bà Nguyễn Thị Liên

- **Thư ký phiên tòa:** **Bà Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:**
Bà Đỗ Thị Ly - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 250/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc “*Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2021/QĐ-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- **Nguyên Đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986 (có mặt)

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Đều đăng ký HKTT và cư trú tại: thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

NHẬN THẤY:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Ngô Thị Luyến trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã Tiên Phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 4 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cách sống không hợp nhau. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay. Nay chị H nộp đơn xin ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Tú Linh, sinh ngày 05/12/2012 và cháu Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 08/02/2015. Chị H xin được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Nguyễn Quang T:

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh T không lên Tòa án làm việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh T.

3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:

- Nguyên đơn trình bày:
 - + Về quan hệ hôn nhân: Chị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh T.
 - + Về con chung: Chị H xin nuôi con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.
 - + Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Quang T. Về con chung: Hiện tại, cháu Linh và cháu Như đang ở với chị H nên đề nghị HĐXX giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi có sự thay đổi khác. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Quang T đang cư trú tại thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các văn bản tố tụng của Tòa án đã được tiến hành niêm yết theo đúng quy định pháp luật nhưng anh Nguyễn Quang T vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội năm 2011 nên hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Trên cơ sở lời khai của chị H: vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 4 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cách sống không hợp nhau. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay. Trước yêu cầu của chị H xin ly hôn, anh T không đến Tòa án làm việc và không trình bày ý kiến và phương án để hai vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị H xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: cháu Nguyễn Tú Linh, sinh ngày 05/12/2012 và cháu Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 08/02/2015. Xét thấy, cháu Linh và cháu Như hiện còn nhỏ và đang ở với chị H, chị H có nguyện vọng xin được nuôi cả 02 con chung, nên việc giao cả 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Quang T.

2. Về con chung: Xác nhận vợ chồng chị H và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Tú Linh, sinh ngày 05/12/2012 và cháu Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 08/02/2015.

Chị H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Tú Linh và cháu Nguyễn Quỳnh Như cho đến khi cháu Linh, cháu Như đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T cho đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075155 ngày 28/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Vũ Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Quang T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trưởng Ngọc Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Lợi

Nguyễn Thị Liên

Trưởng Ngọc Tuấn

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trưởng Ngọc Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND Tp. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Chương Mỹ;*
- *Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;*
- *UBND xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội
(Trường hợp án có HLPL);*
- *Lưu HSVÀ – VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tưởng Ngọc Tuấn